

Ngày 31/03/2025	3,460 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	-2.8%	4.5%

2024	
ROE	0.7%
	+/- YoY ▲ 0.3%

Q1/25			
DT thuần	11.3	QoQ ▼ 1.70 ▼ 13.4%	YoY ▼ 8.60 ▼ 43.4%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	74.3
	YoY ▲ 27.0 ▲ 56.9%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	-3.85	QoQ ▼ 3.10 ▼ 414%	YoY ▼ 12.9 ▼ 143%
	tỷ VNĐ		

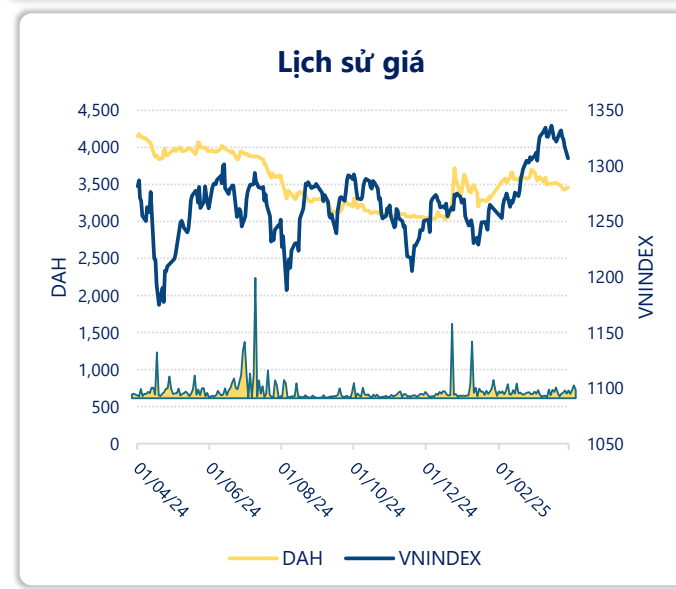
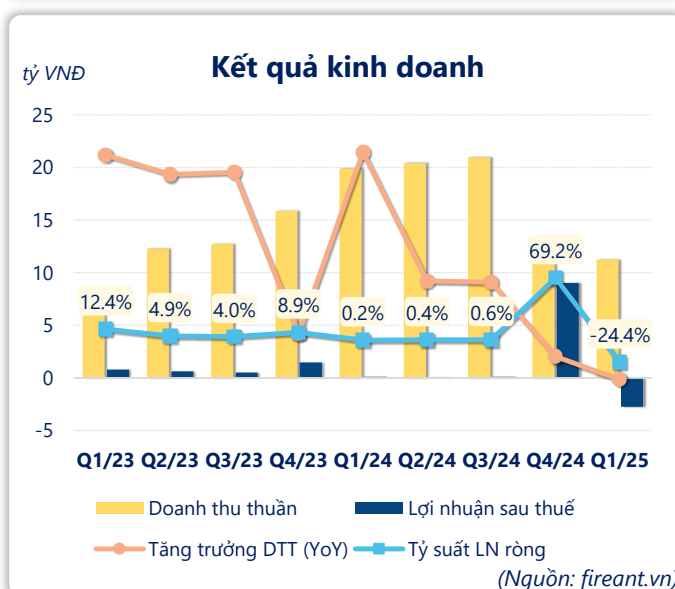
2024	
LN gộp	27.1
	YoY ▲ 21.5 ▲ 382%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	-2.74	QoQ ▼ 9.62 ▼ 140%	YoY ▼ 3.87 ▼ 343%
	tỷ VNĐ		

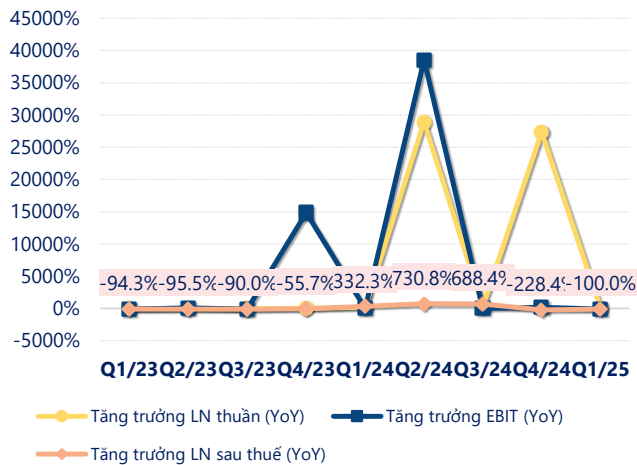
2024	
LN thuần	9.55
	YoY ▲ 4.81 ▲ 101%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	-2.74	QoQ ▼ 11.7 ▼ 130%	YoY ▼ 2.86 ▼ 2386%
	tỷ VNĐ		

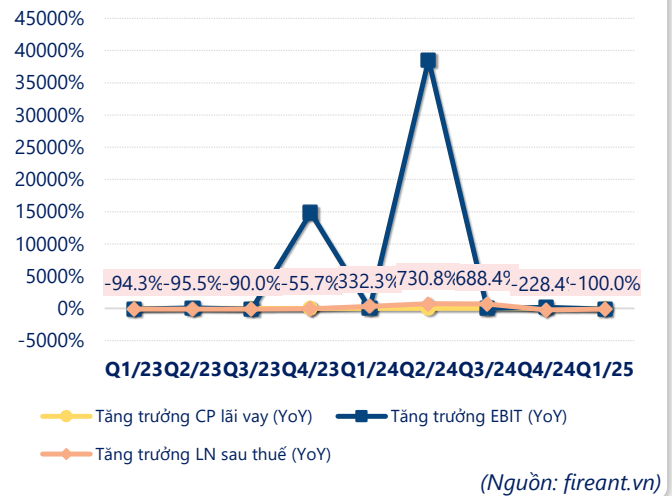
2024	
LN sau thuế	6.91
	YoY ▲ 3.11 ▲ 81.9%
	tỷ VNĐ



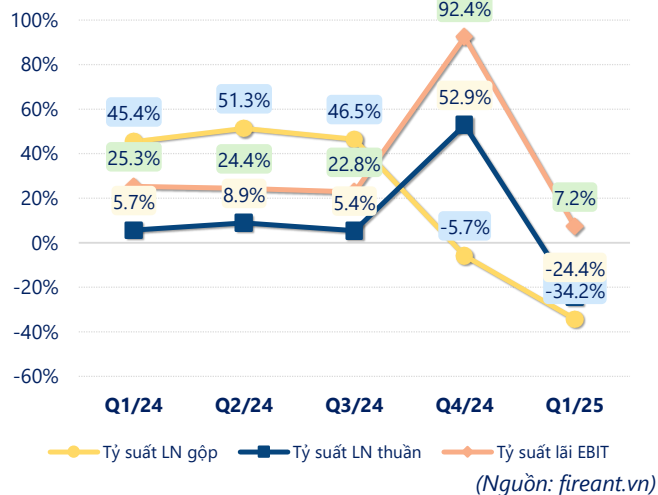
Tăng trưởng lợi nhuận



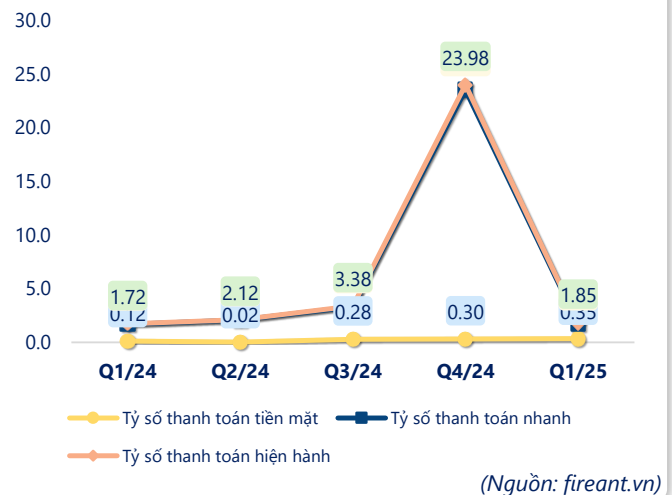
Tăng trưởng chi phí



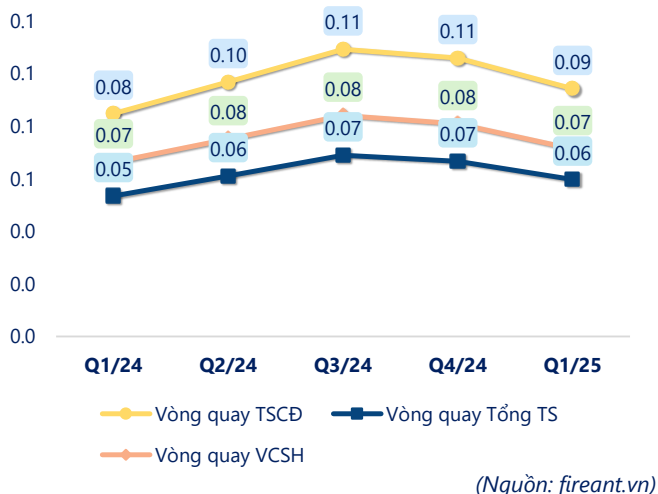
Tỷ suất lợi nhuận



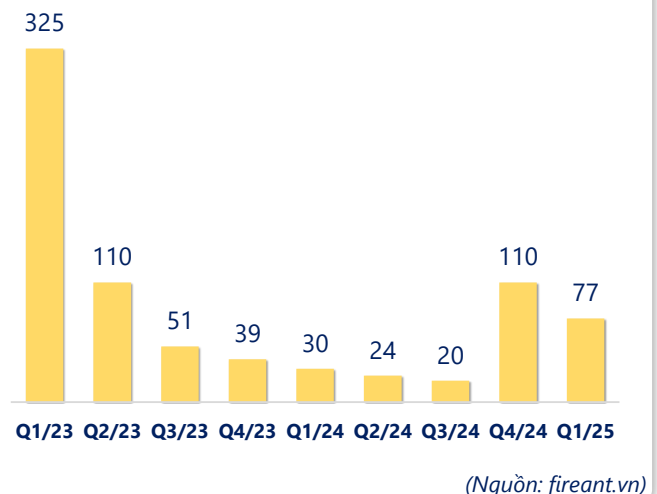
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	11.3	19.9	-43.4%	74.3	47.3	56.9%
Giá vốn hàng bán	15.1	10.9	38.6%	47.2	41.7	13.1%
Lợi nhuận gộp	-3.85	9.04	-143%	27.1	5.61	382%
Doanh thu HĐTC	6.88	0.34	1922%	16.1	23.1	-30.4%
Chi phí TC	3.56	4.05	-12.2%	15.0	21.0	-28.6%
Chi phí lãi vay	3.56	4.05	-12.2%	15.0	21.0	-28.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.23	0.01	2236%	0.11	0.07	45.5%
Chi phí QLDN	1.97	4.19	-52.9%	18.5	2.86	545%
LN thuần từ HĐKD	-2.74	1.13	-343%	9.55	4.74	101%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.15	99.1%	-0.70	0.01	-12157%
LN trước thuế	-2.74	0.98	-380%	8.84	4.75	86.3%
Lợi nhuận sau thuế	-2.74	0.12	-2386%	6.91	3.80	81.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.74	0.04	-6959%	6.85	3.80	80.3%

(Nguồn: fireant.vn)

